**NGUYỄN THẾ QUÂN - DHKL17A2 - 23174600071 - CA CHIỀU**

Bài 1: Hàm đệ quy tính tổng các số từ 1 đến n

\*\*Giải thích từng bước khi n = 7\*\*:

1. Gọi hàm `sum\_to\_n(7)`.

- `n = 7`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 7 + sum\_to\_n(6)`.

2. Gọi hàm `sum\_to\_n(6)`.

- `n = 6`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 6 + sum\_to\_n(5)`.

3. Gọi hàm `sum\_to\_n(5)`.

- `n = 5`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 5 + sum\_to\_n(4)`.

4. Gọi hàm `sum\_to\_n(4)`.

- `n = 4`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 4 + sum\_to\_n(3)`.

5. Gọi hàm `sum\_to\_n(3)`.

- `n = 3`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 3 + sum\_to\_n(2)`.

6. Gọi hàm `sum\_to\_n(2)`.

- `n = 2`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 + sum\_to\_n(1)`.

7. Gọi hàm `sum\_to\_n(1)`.

- `n = 1`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 1 + sum\_to\_n(0)`.

8. Gọi hàm `sum\_to\_n(0)`.

- `n = 0`, thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Hàm trả về 0.

Các hàm được thực hiện lần lượt từ dưới lên trên:

- `sum\_to\_n(1)` trả về `1 + 0 = 1`

- `sum\_to\_n(2)` trả về `2 + 1 = 3`

- `sum\_to\_n(3)` trả về `3 + 3 = 6`

- `sum\_to\_n(4)` trả về `4 + 6 = 10`

- `sum\_to\_n(5)` trả về `5 + 10 = 15`

- `sum\_to\_n(6)` trả về `6 + 15 = 21`

- `sum\_to\_n(7)` trả về `7 + 21 = 28`

Kết quả cuối cùng là 28.

Bài 2: Hàm đệ quy tính số Fibonacci thứ n

\*\*Giải thích từng bước khi n = 8\*\*:

1. Gọi hàm `fibonacci(8)`.

- `n = 8`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(7) + fibonacci(6)`.

2. Gọi hàm `fibonacci(7)`.

- `n = 7`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(6) + fibonacci(5)`.

3. Gọi hàm `fibonacci(6)`.

- `n = 6`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(5) + fibonacci(4)`.

4. Gọi hàm `fibonacci(5)`.

- `n = 5`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(4) + fibonacci(3)`.

5. Gọi hàm `fibonacci(4)`

- `n = 4`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(3) + fibonacci(2)`.

6. Gọi hàm `fibonacci(3)`.

- `n = 3`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(2) + fibonacci(1)`.

7. Gọi hàm `fibonacci(2)`.

- `n = 2`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return fibonacci(1) + fibonacci(0)`.

8. Gọi hàm `fibonacci(1)`.

- `n = 1`, thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Hàm trả về 1.

9. Gọi hàm `fibonacci(0)`.

- `n = 0`, thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Hàm trả về 0.

Các hàm được thực hiện lần lượt từ dưới lên trên:

- `fibonacci(2)` trả về `1 + 0 = 1`

- `fibonacci(3)` trả về `1 + 1 = 2`

- `fibonacci(4)` trả về `2 + 1 = 3`

- `fibonacci(5)` trả về `3 + 2 = 5`

- `fibonacci(6)` trả về `5 + 3 = 8`

- `fibonacci(7)` trả về `8 + 5 = 13`

- `fibonacci(8)` trả về `13 + 8 = 21`

Kết quả cuối cùng là 21.

Bài 3: Hàm đệ quy tính x mũ n

\*\*Giải thích từng bước khi x = 2 và n = 6\*\*:

1. Gọi hàm `power(2, 6)`.

- `n = 6`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 \* power(2, 5)`.

2. Gọi hàm `power(2, 5)`.

- `n = 5`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 \* power(2, 4)`.

3. Gọi hàm `power(2, 4)`.

- `n = 4`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 \* power(2, 3)`.

4. Gọi hàm `power(2, 3)`.

- `n = 3`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 \* power(2, 2)`.

5. Gọi hàm `power(2, 2)`.

- `n = 2`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 \* power(2, 1)`.

6. Gọi hàm `power(2, 1)`.

- `n = 1`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `return 2 \* power(2, 0)`.

7. Gọi hàm `power(2, 0)`.

- `n = 0`, thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Hàm trả về 1.

Các hàm được thực hiện lần lượt từ dưới lên trên:

- `power(2, 1)` trả về `2 \* 1 = 2`

- `power(2, 2)` trả về `2 \* 2 = 4`

- `power(2, 3)` trả về `2 \* 4 = 8`

- `power(2, 4)` trả về `2 \* 8 = 16`

- `power(2, 5)` trả về `2 \* 16 = 32`

- `power(2, 6)` trả về `2 \* 32 = 64`

Kết quả cuối cùng là 64.

Bài 4: Hàm đệ quy giải bài toán Tháp Hà Nội

\*\*Giải thích từng bước khi n = 4\*\*:

1. Gọi hàm `hanoi(4, 'A', 'B', 'C')`.

- `n = 4`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `hanoi(3, 'A', 'C', 'B')`, in "Move disk 4 from A to B", sau đó `hanoi(3,

'C', 'B', 'A')`.

2. Gọi hàm `hanoi(3, 'A', 'C', 'B')`.

- `n = 3`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `hanoi(2, 'A', 'B', 'C')`, in "Move disk 3 from A to C", sau đó `hanoi(2,

'B', 'C', 'A')`.

3. Gọi hàm `hanoi(2, 'A', 'B', 'C')`.

- `n = 2`, không thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- Thực hiện `hanoi(1, 'A', 'C', 'B')`, in "Move disk 2 from A to B", sau đó `hanoi(1,

'C', 'B', 'A')`.

4. Gọi hàm `hanoi(1, 'A', 'C', 'B')`.

- `n = 1`, thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- In "Move disk 1 from A to C".

5. Gọi hàm `hanoi(1, 'C', 'B', 'A')`.

- `n = 1`, thỏa mãn điều kiện cơ sở.

- In "Move disk 1 from C to B".

Các bước tiếp tục như trên cho đến khi toàn bộ 4 đĩa được chuyển từ cọc A sang

cọc B qua cọc C.

Bài 5: Hàm đệ quy giải bài toán cổ vừa gà vừa chó

\*\*Giải thích từng bước\*\*:

1. Gọi hàm `ga\_va\_cho(H, L)`.

- Nếu `L` không chia hết cho 2 hoặc `L < 2 \* H` hoặc `L > 4 \* H`, thì không có giải

pháp hợp lệ.

- Nếu `L == 2 \* H`, thì tất cả đều là gà.

- Nếu `L == 4 \* H`, thì tất cả đều là chó.

- Nếu không, tính số lượng chó `cho = (L - 2 \* H) // 2`, số lượng gà `ga = H - cho`.

Ví dụ: Với H = 10 và L = 32

- `L % 2 == 0`

- `L >= 2 \* H` và `L <= 4 \* H`

- `cho = (32 - 2 \* 10) // 2 = 6`

- `ga = 10 - 6 = 4`

Kết quả là 4 gà và 6 chó.